

Số: 38/2026/QĐST-LĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 02 năm
2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Viết Nam

Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Ngọc Linh - Thư ký Tòa án

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên họp:* Bà Bùi Thị Xuân Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Dân sự thụ lý số: 28/2026/TLST-VLĐ ngày 20 tháng 01 năm 2026 về việc “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 28/2026/QĐST-VLĐ ngày 28 tháng 01 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Thạch Thị Hồng G, sinh năm 1992; thường trú: Ấp B, xã L, Thành phố Cần Thơ; địa chỉ liên hệ: Số E, Nguyễn Văn T, khu phố B, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Thạch Thị N, sinh năm 1992; thường trú: Ấp B, xã L, Thành phố Cần Thơ. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Công ty TNHH K; địa chỉ: Số C, một phần lô CN12, đường số B, khu công nghiệp Đ, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

2. Bảo hiểm xã hội cơ sở L thuộc Bảo hiểm xã hội Thành phố H; địa chỉ: Đường N, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- *Tại đơn yêu cầu ngày 03/12/2025 và lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu bà Thạch Thị Hồng G trình bày:*

Bà G và bà Thạch Thị N là chị em. Vào tháng 10/2012, thời điểm này bà N không đủ điều kiện để ký kết hợp đồng lao động nên đã mượn chứng minh nhân dân của bà G để ký kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH K. Bà N làm tại công ty TNHH K từ tháng 10/2012 đến tháng 04/2015 theo hồ sơ số 7412270744. Tháng 11/2025, bà G có nhu cầu rút bảo hiểm xã hội thì Cơ quan Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu cho biết quá trình tham gia bảo hiểm xã hội của bà G bị trùng thời gian đóng từ tháng 10/2012 đến tháng 04/2015. Việc đóng trùng bảo hiểm xã hội như trên là trùng khớp với khoảng thời gian bà G cho bà N mượn hồ sơ để đi làm tại Công ty TNHH K. Tất cả quá trình tham gia bảo hiểm xã hội của bà N dưới tên của bà G thì bà G chưa thực hiện thủ tục hưởng BHXH 01 lần và chưa hưởng bảo hiểm thất nghiệp đối với số sổ nêu trên.

Hợp đồng lao động được giao kết giữa bà Thạch Thị Hồng G với Công ty TNHH K nhưng người đi làm là bà N. Do đó, hợp đồng lao động này đã vi phạm nguyên tắc “trung thực” và vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin trong giao kết hợp đồng lao động.

Nay, bà G yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã giao kết giữa bà Thạch Thị Hồng G (do bà Thạch Thị N là người ký kết) với Công ty TNHH K là vô hiệu.

- Tại bản tự khai ngày 28/01/2026, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Thạch Thị N trình bày:

Bà N và bà Thạch Thị Hồng G là chị em, tháng 10/2012 bà N có mượn hồ sơ của bà Thạch Thị Hồng G để đi làm tại Công ty TNHH K đến tháng 04/2015 theo số sổ 7412270744. Quá trình tham gia bảo hiểm của bà Thạch Thị Hồng G bị trùng hoàn toàn trùng khớp với khoảng thời gian bà Thạch Thị Hồng G cho bà N mượn hồ sơ đi làm ở Công ty TNHH K. Tất cả quá trình tham gia bảo hiểm xã hội của bà N dưới tên bà Thạch Thị Hồng G chưa thực hiện thủ tục hưởng BHXH 01 lần và chưa hưởng bảo hiểm thất nghiệp đối với số sổ nêu trên.

Hiện nay, do thời gian đã lâu, bà N không còn giữ hợp đồng lao động (bản chính) giao kết giữa tên bà Thạch Thị Hồng G với Công ty TNHH K và số bảo hiểm có số sổ 7412 270 744 nên tôi không có để cung cấp cho Tòa án được. Bà N hoàn toàn đồng ý với yêu cầu của bà Thạch Thị Hồng G về việc Tuyên hợp đồng lao động giữa bà Thạch Thị Hồng G và Công ty TNHH K vô hiệu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan công ty TNHH K: Đã được Tòa án triệu tập tham gia nhưng vắng mặt không có lý do, không cung cấp tài liệu chứng cứ hay có yêu cầu gì khác nên việc giải quyết yêu cầu của người yêu cầu được xem xét trên cơ sở chứng cứ do các đương sự khác cung cấp và do Tòa án thu thập.

- Tại văn bản số 255/BHXH-KT ngày 27/01/2026, Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu thuộc Bảo hiểm xã hội Thành phố H trình bày:

Qua kiểm tra đối chiếu dữ liệu tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) của Công ty TNHH K cho

người lao động thì Công ty TNHH K có tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho bà Thạch Thị Hồng G, sinh ngày 01/01/1992, CCCD 094192005024, với mã số BHXH 7412270744 từ tháng 10/2012 đến tháng 04/2015, chưa nhận trợ cấp BHXH 01 lần và chưa nhận trợ cấp thất nghiệp.

Ngoài ra, bà Thạch Thị Hồng G còn có mã số sổ 7911138134 có quá trình tham gia từ tháng 04/2011 đến tháng 06/2024 tại công ty TNHH F.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu: Thẩm phán được phân công thụ lý và giải quyết vụ việc dân sự đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tại phiên họp đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Yêu cầu của bà Thạch Thị Hồng G là có căn cứ, đề nghị Tòa án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Thạch Thị Hồng G và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Thạch Thị N, Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu thuộc Bảo hiểm xã hội Thành phố H vắng mặt tại phiên họp đồng thời có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan công ty TNHH K vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Qua rà soát, Bảo hiểm xã hội cơ sở L thuộc Bảo hiểm xã hội Thành phố H cung cấp thông tin Công ty TNHH K cho người lao động thì Công ty TNHH K có tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho bà Thạch Thị Hồng G, sinh ngày 01/01/1992, CCCD 094192005024, với mã số BHXH 7412270744 từ tháng 10/2012 đến tháng 04/2015, chưa nhận trợ cấp BHXH 01 lần và chưa nhận trợ cấp thất nghiệp.

Ngoài ra, bà Thạch Thị Hồng G còn có mã số sổ 7911138134 có quá trình tham gia từ tháng 04/2011 đến tháng 06/2024 tại công ty TNHH F.

Việc bà Thạch Thị N mượn giấy tờ cá nhân bà Thạch Thị Hồng G để giao kết hợp đồng lao động là hành vi lừa dối về mặt chủ thể khi xác lập giao dịch dân sự, vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau khi xác lập quan hệ lao động theo quy định tại Điều 9 Bộ luật Lao động năm 1994, sửa đổi bổ sung năm 2002, 2006 và 2007. Do đó, việc bà Thạch Thị Hồng G yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Thạch Thị Hồng G và

Công ty TNHH K vô hiệu là có căn cứ theo quy định tại Điều 127, Điều 132 Bộ luật Dân sự năm 2005.

[3] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung việc dân sự, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về lệ phí: Bà Thạch Thị Hồng G phải chịu lệ phí theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 33, Điểm d khoản 2 Điều 35, các Điều 149, 361, 370, 371, 372 và Điều 401, 402 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 127, 132 Bộ luật Dân sự năm 2005;

Áp dụng Điều 15, 16, 49, 50 và 51 của Bộ luật Lao động;

Áp dụng khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu của bà Thạch Thị Hồng G.

- Tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Thạch Thị Hồng G với Công ty TNHH K với mã số bảo hiểm xã hội: 7412270744 bị vô hiệu.

- Xác định người lao động theo sổ bảo hiểm xã hội số 7412270744 không phải là bà Thạch Thị Hồng G, sinh ngày 01/01/1992, số CCCD 094192005024.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Thạch Thị Hồng G chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ hết vào tiền tạm ứng lệ phí bà G1 nộp theo biên lai thu tiền số 0003778 ngày 13/01/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND KV16 - TP. Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Viết Nam